

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG VĂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 06 tháng 7 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG VĂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Giàng Mí Chớ**

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Công Văn**

2/ Bà **Lương Thị Nhiều**

- Thư ký phiên toà: Ông **Đặng Văn Tình**- Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Tuấn Sỹ** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

- Thào Thị M (tên gọi khác: Không); sinh ngày 04 tháng 3 năm 2004 tại: xã C, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang; Nơi ĐKKHKTTr: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Con ông: Thào Sía C, sinh năm 1981; Con bà: Sùng Thị Ch, sinh năm 1983; Anh chị em ruột: Bị cáo có 06 (sáu) anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chồng con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Đang chấp hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 09/2021/HSST-QĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị M:* Ông **Nguyễn Minh Hoàng** - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thào Thị M:* Ông **Thào Sía C**, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang, là bố đẻ của bị cáo Thào Thị M, có mặt.

Người đại diện Đoàn Thanh niên xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang:* Anh **Nguyễn Hồng Q - Bí thư đoàn, có mặt.

* Bị hại: Bà **Hoàng Thị H**, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn L, xã L, huyện V, tỉnh Hà Giang, có mặt.

* **Người làm chứng:** Bà **Sùng Thị Ch**, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang, có mặt.

***Người tham gia tố tụng khác:**

- **Người phiên dịch:** Ông **Giàng Mí M**, sinh năm 1957; Trú tại: Tổ 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 17/4/2021, Thào Thị M, sinh ngày 04/3/2004 cùng mẹ đẻ là bà Sùng Thị Ch, sinh năm 1983 cùng trú tại Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang đi chợ phiên xã L, huyện Đồng Văn. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì bà Ch và M đi bộ từ chợ xã L về nhà. Trên đường về đến quán tạp hóa của gia đình bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975, thuộc thôn L, xã L, huyện Đồng Văn, bà Ch đưa 10.000 đồng (*mười nghìn đồng*) cho M để vào quán nhà bà H mua dầu gội đầu, còn bà Ch đi ăn phở ở gần đó. Sau khi ăn phở xong thì bà Ch quay về đến quán nhà bà H thì đã thấy M mua xong dầu gội đầu và đứng đó đợi. Tuy nhiên, M lại nói với bà Ch là muốn mua thêm kẹo và quay vào trong quán bà H (*Ch đứng ngoài đợi*), rồi đi thẳng vào chỗ có tủ kính có hộp giấy đựng tiền mà M đã nhìn thấy trong lúc mua dầu gội đầu. Thấy cửa tủ kính mở không khóa, hộp giấy đựng tiền không đầy nắp, M dùng tay trái thò vào bên trong hộp đựng tiền lấy một nắm tiền, tay phải M nhanh chóng mở ốp lưng điện thoại và cất số tiền trên rồi đi ra ngoài và nói với bà Ch rằng không có kẹo, sau đó M cùng bà Ch đi về nhà. Hai mẹ con M đi về đến ngã ba rẽ vào thôn Má Lầu, xã L, huyện Đồng Văn thì bố đẻ của M là Thào Sía Cơ, sinh năm 1981, trú tại Thôn T, xã C, huyện V đi xe máy đến đón hai mẹ con M. Trên đường về nhà, M không nói cho bà Ch, ông Cơ biết về việc mình đã lấy trộm tiền của gia đình bà H. Về đến nhà, M lấy số tiền trộm được ra đếm thì có tất cả 09 (chín) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*). Đếm xong, M lấy 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) cất vào ốp lưng điện thoại, còn lại số tiền 3.500.000 đồng (*ba triệu năm trăm nghìn đồng*) M cất vào trong ví vải có dây đeo rồi cất ở cuối giường thuộc gian nhà bên trái từ ngoài cửa chính vào. Sau khi phát hiện gia đình bị mất trộm tiền, bà Hoàng Thị H có đơn trình báo đến Công an xã L về việc bà H phát hiện số tiền bán hàng tạp hóa để ở tủ kính trong quầy bán hàng thuộc thôn L, xã L bị kẻ gian đột nhập lấy đi số tiền khoảng 5.000.000đ (*năm triệu đồng*). Ngày 18/4/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Văn phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ việc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an xã C đến mời bà Ch và M ra Ủy ban nhân dân xã L làm việc. Tại đây, M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đã giao nộp số tiền 4.500.000đ (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 18/4/2021 bà Hoàng Thị H có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thào Thị M về hành vi trộm cắp tài sản, bà H không yêu cầu chị M phải bồi thường thiệt hại gì.

Ngày 18/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Văn ban hành Quyết định Trưng cầu giám định số 27B/CQĐT trưng cầu Phòng PC09 – Công an tỉnh Hà Giang giám định số tiền 4.500.000 đồng (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) là tiền giả hay tiền thật.

Tại bản Kết luận giám định số 212/KL-PC09 ngày 06/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định: "*09 (chín) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật*"

Ngày 19/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 10/QĐ-CQĐT về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Ngày 06/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Văn ban hành Quyết định khởi tố bị cáo số 20/QĐ-CQĐT, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 17/LC-CQĐT và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: 12/QĐ-THXC đối với Thào Thị M về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS để phục vụ cho công tác điều tra, giải quyết vụ án.

Ngày 14/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định thực nghiệm điều tra đối với vụ án Trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 17/4/2021 tại thôn L, xã L, huyện Đồng Văn. Quá trình thực nghiệm điều tra, bị cáo Thào Thị M đã tự mình chỉ vào các vị trí bị cáo lấy trộm tiền, các thao tác bị cáo cất tiền vào trong ốp điện thoại.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang, đã truy tố Thào Thị M về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Thào Thị M đã thừa nhận: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 17/04/2021 đi chợ xã L, huyện Đồng Văn. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì M cùng với mẹ là bà Sùng Thị Ch đi bộ về nhà. Trên đường về đến quán tạp hóa của gia đình bà Hoàng Thị H, sinh năm 1975, thuộc thôn L, xã L, huyện Đồng Văn, M được mẹ là bà Ch đưa 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) để vào quán nhà bà H mua dầu gội đầu, còn bà Ch đi ăn phở ở gần đó. Sau khi Thào Thị M mua dầu gội đầu xong và đứng tại quán đó đợi mẹ, M bảo với mẹ là thèm kẹo, M tiếp tục vào quán bà H lén lút thực hiện hành vi trộm cắp (tiền) của bà Hoàng Thị H với tổng số tiền là: 4.500.000đ (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm về giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều, 91, 98 và Điều 100 của Bộ luật Hình sự. đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Thào Thị M từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; đề

ngiht miễn ỏn phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật và đề nghị không ỏp dụng hình phạt bổ sung.

+ Người bào chữa cho bị cáo Thỏo Thị M trình bày: Về tội danh: Nhất trí như Cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử ỏp dụng khoản 1 Điều 173 và ỏp dụng thêm điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36, các Điều 90, 91, 98 và Điều 100 Bộ luật hình sự để xử phạt Thỏo Thị M từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ;

Bị cáo nhất trí luận tội của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên, không bổ sung gì thêm đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa hôm nay, bị hại bà Hoàng Thị H không yêu cầu bị cáo Thỏo Thị M bồi thường, đồng thời có đơn xin đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ỏN:

Trên cơ sở nội dung vụ ỏn, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ ỏn đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thỏo Thị M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể: Hành vi phạm tội của bị cáo Thỏo Thị M còn được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ ỏn như: Kết luận giám định; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra và bản ảnh thực nghiệm điều tra; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản ghi lời khai người bị hại; người làm chứng và các vật chứng, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ ỏn qua quá trình điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 17/04/2021, Thỏo Thị M, trú tại Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp (tiền) của bà Hoàng Thị H với tổng số tiền là 4.500.000đ (*bốn triệu năm trăm nghìn đồng*). Như vậy, có thể kết luận, bị cáo Thỏo Thị M đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: "*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc*

dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Hội đồng xét xử xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Thảo Thị M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91; Điều 98 và Điều 100 của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Văn tỉnh Hà Giang đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Thảo Thị M: Đồng tình với đại diện viện kiểm sát về tội danh, các điều luật áp dụng theo khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm h,i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98 và Điều 100 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Trợ giúp viên đề nghị HĐXX áp dụng thêm điều 90 và điểm h Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng điểm h điều 51 là không có căn cứ pháp luật, vì việc thực hiện tội phạm đã hoàn thành, đã gây thiệt hại cho bị hại với số tiền là 4.500.000đ, quá trình điều tra cơ quan Điều tra đã tiến hành các biện pháp mới thu hồi được số tiền trên, do đó đề nghị của Trợ giúp viên là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng điều 90 của Bộ luật hình sự, xét thấy tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát cũng đồng tình với quan điểm của Trợ giúp viên. Xét thấy việc áp dụng điều 90 đối với người phạm tội dưới 18 tuổi đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, do đó được chấp nhận.

[5] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo Thảo Thị M đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, khi phạm tội bị cáo mới có 17 tuổi 01 tháng 13 ngày chưa nhận thức đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không hiểu biết về pháp luật. Trước cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không được học hành, trình độ hiểu biết về pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử cần áp dụng thêm các Điều 36; Điều 91 và Điều 100 và của Bộ luật hình sự, để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giải quyết vụ án bị hại Hoàng Thị H không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Ngày 07/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử lý vật chứng số:

05/QĐ-CQĐT tiến hành trả lại số tiền trên cho bị hại Hoàng Thị H chủ sở hữu quản lý, sử dụng đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Thào Thị M có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm với lý do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do vậy Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo , người bào chữa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Thào Thị M** phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36 ; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 91, Điều 100 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị M 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đồng Văn nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo Thào Thị M cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, người chấp hành án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

3.Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06/7/2021)/.

5. Về điều kiện Thi hành án: *Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Đồng Văn;
- Công an huyện Đồng Văn
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đồng Văn
- CQTHAHS Công an huyện Đồng Văn
- Chi cục THADS huyện Đồng Văn;
- UBND xã C;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Hồ sơ THAHS
- Người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

Giàng Mí Chờ